

Số:09 /TB-MNQP

Quang Phục , ngày 30 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách cấp năm 2023
- Công khai đối tượng được hỗ trợ học phí theo NQ số 54/2019/NQ-HĐND,
Công khai đối tượng được hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo NĐ 105/2020/NĐ-CP
Công khai đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ
81/2021/NĐ-CP (học kỳ II năm học 2022-2023)**

(Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính)

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường mầm non Quang Phục thông báo niêm yết công khai với nội dung sau:

1. Biểu công khai bổ sung dự toán thu chi ngân sách nhà nước cấp năm 2023.
2. Công bố công khai đối tượng được hỗ trợ học phí theo NQ số 54/2019/NQ-HĐND (học kỳ II năm học 2022-2023)
3. Công bố công khai đối tượng được hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo NĐ 105/2020/NĐ-CP (học kỳ II năm học 2022-2023)
4. Công bố công khai đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 81/2021/NĐ-CP (học kỳ II năm học 2022-2023)

Thời gian niêm yết: Từ ngày 30/6/2023 đến ngày 29/7/2023

Thời gian tiếp nhận ý kiến tham gia góp ý của phụ huynh học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên. Từ ngày 30/6/2023 đến ngày 29/7/2023

Địa điểm: Bảng tin trường và trên trang website của trường.

Thời gian giải đáp ý kiến tham gia thắc mắc của phụ huynh học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên. Từ ngày 30/6/2023 đến ngày 29/7/2023

Nay trường mầm non Quang Phục xin thông báo để toàn thể phụ huynh học sinh và cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường được biết./.

Nơi nhận:

- Bảng tin nhà trường;
- Lưu HSCM;
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Nga

Số: 44 /QĐ-MNQP

Quang Phục, ngày 30 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách cấp năm 2023,
Công khai đối tượng được hỗ trợ học phí theo NQ số 54/2019/NQ-HĐND,
Công khai đối tượng được hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo ND 105/2020/ND-CP
Công khai đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo ND
81/2021/ND-CP (học kỳ II năm học 2022-2023)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON QUANG PHỤC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 145/UBND -TCKH ngày 31/01/2023 của UBND huyện Tiên Lãng về việc thực hiện quyết toán ngân sách, công khai quyết toán ngân sách năm 2022 và công khai dự toán ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 12 tháng 06 năm 2023 của UBND huyện Tiên Lãng về việc phê duyệt danh sách đối tượng và phân bổ dự toán kinh phí chi hỗ trợ học phí học kỳ II năm học 2022-2023 theo NQ 54/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 12 tháng 06 năm 2023 của UBND huyện Tiên Lãng về việc phê duyệt danh sách đối tượng và phân bổ dự toán kinh phí miễn giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3,4,5 tuổi; kinh phí trợ cấp trẻ em mầm non là con của công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; học bổng đối với học sinh khuyết tật;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố số liệu bổ sung dự toán thu chi ngân sách cấp năm 2023 (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Công bố công khai đối tượng được hưởng chính sách:

Đối tượng được hỗ trợ học phí theo NQ số 54/2019/NQ-HĐND (Học kỳ II năm học 2022-2023 theo biểu đính kèm)

Đối tượng được hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo ND 105/2020/ND-CP (Học kỳ II năm học 2022-2023 theo biểu đính kèm)

Đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo ND 81/2021/NĐ-CP (Học kỳ II năm học 2022-2023 theo biểu đính kèm).

Điều 3. Các ông (bà) cán bộ, giáo viên, nhân viên trường mầm non Quang Phục có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT.



Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON QUANG PHỤC

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 44/QĐ- MNQP ngày 30/06/2023 của Trường MN Quang Phục)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	204.107.500
I	Nguồn ngân sách trong nước	204.107.500
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục	204.107.500
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	204.107.500
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	

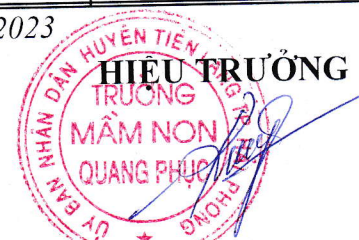
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Quang Phục, ngày 30 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Thắm



Phạm Thị Nga